

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 67/QĐ-PTTHII ngày 10/6/2020
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II)

Tên ngành, nghề: **Truyền thông đa phương tiện**

Mã ngành, nghề: **6320106**

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Đối tượng tuyển sinh:

- **Tốt nghiệp Trung học phổ thông;**
- **Tốt nghiệp trình độ trung cấp và đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

Thời gian đào tạo: **2 năm**

1. Mục tiêu đào tạo:**1.1. Mục tiêu chung:**

Đào tạo sinh viên trở thành cử nhân thực hành ngành truyền thông đa phương tiện, có trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, có năng lực phát triển và khả năng tiếp cận kịp thời với sự phát triển của ngành truyền thông đa phương tiện.

1.2. Mục tiêu cụ thể:**1.2.1. Về phẩm chất**

Có kiến thức và có hiểu biết lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và dân tộc Việt Nam; nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; hiểu vai trò, vị trí của ngành truyền thông đối với sự phát triển của đất nước.

Có lý tưởng xã hội chủ nghĩa, lập trường, quan điểm của giai cấp công nhân; tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Khiêm tốn, giản dị, cần cù, trung thực và có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần làm chủ tập thể.

1.2.2. Về kiến thức

Hiểu biết các kiến thức đại cương về chính trị, pháp luật, lịch sử, văn hóa, xã hội, ngôn ngữ, đặc biệt kiến thức về ngành nghề truyền thông đa phương tiện.

Hiểu biết và có thể áp dụng các kiến thức cơ sở của ngành truyền thông về cơ sở lý luận, lịch sử, pháp luật, đạo đức...

Hiểu biết và có thể áp dụng những kỹ năng nghiệp vụ cần thiết cho nghề nghiệp và hoạt động truyền thông.

Am hiểu quy trình sản xuất của các loại hình sản phẩm truyền thông.

Được cung cấp các kiến thức bổ trợ thông qua các môn học liên quan đến báo chí để phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp.

1.2.3. Về kỹ năng

Có khả năng biên tập, sản xuất những thể loại phát thanh, truyền hình cơ bản trong hoạt động truyền thông.

Khai thác và sử dụng các trang thiết bị, ứng dụng... phục vụ cho việc sản xuất sản phẩm truyền thông.

Có khả năng xử lý các tình huống, giải quyết những vấn đề thông thường trong hoạt động truyền thông.

Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm.

Có vốn tiếng Anh giao tiếp và tin học văn phòng.

1.2.4. Về thái độ

Có nhận thức đúng đắn, có tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

Có tác phong làm việc năng động, khoa học, sáng tạo.

Nhanh chóng cập nhật kiến thức khoa học xã hội - nhân văn và báo chí, truyền thông.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp và được công nhận danh hiệu cử nhân thực hành ngành Truyền thông đa phương tiện, sinh viên có cơ hội làm việc trong lĩnh vực báo chí - truyền thông, tại các cơ sở như:

- Các cơ quan báo chí, công ty, tập đoàn truyền thông...

- Các công ty, doanh nghiệp, cơ quan có nhu cầu về nhân lực hoạt động báo chí - truyền thông.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun:	34 môn học
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học:	1890 giờ
- Khối lượng các môn học chung, đại cương:	435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn:	1455 giờ
- Khối lượng lý thuyết:	604 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm:	1155 giờ
- Kiểm tra:	131 giờ
- Thời gian khóa học:	2 năm

3. Nội dung chương trình

STT/ Khoa QL môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I. Các môn học chung		25	435	178	234	23
1/KHCB	Chính trị	5	75	41	29	5
2/KHCB	Pháp luật	2	30	18	10	2
3/KHCB	Giáo dục thể chất	2	60	4	52	4
4/KHCB	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	5	75	58	13	4
5/CN-TH	Tin học	3	75	15	58	2
6/KHCB	Anh văn 1	3	45	16	27	2
7/KHCB	Anh văn 2	3	45	16	27	2
8/KHCB	Anh văn 3-BC	2	30	10	18	2
II. Các môn học chuyên môn ngành		59	1455	426	921	108
II.1	<i>Môn học cơ sở</i>	12	210	134	52	24
9/KHCB	Tiếng Việt thực hành	2	45	15	26	4
10/KHCB	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	45	15	26	4
11/BC	Lịch sử báo chí	2	30	26	0	4
12/BC	Pháp luật và đạo đức báo chí	2	30	26	0	4
13/BC	Cơ sở lý luận báo chí truyền thông	2	30	26	0	4
14/BC	Ngôn ngữ báo chí	2	30	26	0	4
II.2	<i>Môn học chuyên môn ngành</i>	47	1245	292	869	84
15/BC	Nhập môn truyền thông đa phương tiện	2	30	26	0	4

STT/ Khoa QL môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/Thực tập/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
16/BC	Kỹ thuật sản xuất chương trình truyền hình	2	45	15	26	4
17/BC	Kỹ thuật sản xuất chương trình phát thanh	3	75	15	56	4
18/BC	Kỹ năng nghiệp vụ báo chí cơ bản	2	45	15	26	4
19/BC	Sản xuất báo chí truyền thông bằng thiết bị di động	2	45	15	26	4
20/BC	Báo điện tử	2	45	15	26	4
21/BC	Tổ chức sản xuất báo in	2	45	15	26	4
22/CN-TH	Đồ họa ứng dụng	3	75	15	54	6
23/BC	Truyền thông mạng xã hội	2	45	15	26	4
24/BC	Ảnh báo chí	2	45	15	26	4
25/BC	Tổ chức diễn đàn trên báo điện tử	2	45	15	26	4
26/CN-TH	Kỹ xảo truyền hình	2	45	15	26	4
27/BC	Dẫn chương trình PT- TH	2	45	15	26	4
28/CN-TH	Dàn trang báo điện tử	2	45	15	26	4
29/BC	Kịch bản PT-TH	2	45	15	26	4
30/BC	Quảng cáo và Quan hệ công chúng	2	45	15	26	4
31/BC	Tổ chức sự kiện	2	45	15	26	4
32/BC	Xử lý khủng hoảng về truyền thông	2	30	26	0	4
33/BC	Thực tập tốt nghiệp tại trường	4	180	0	175	5
34/BC	Thực tập tốt nghiệp tại cơ sở	5	225	0	220	5
Tổng cộng (I)+(II)		84	1890	604	1155	131

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1 Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

Giảng dạy sáu môn học: Chính trị, Pháp luật, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Tin học và Ngoại ngữ theo chương trình môn học của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Giảng dạy hai môn học: Tiếng Việt thực hành và Cơ sở văn hóa Việt Nam theo chương trình môn học của Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa sẽ được công bố trước mỗi năm học căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của nhà trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình môn học.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

Sinh viên phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận tốt nghiệp cho sinh viên.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành cho sinh viên theo quy định của trường.

4.5. Bảng chuyển đổi các môn học của chương trình (chương trình đào tạo cao đẳng ngành Truyền thông đa phương tiện từ năm 2019 trở về trước).

STT	Môn học	Số tín chỉ	Môn học chuyển đổi	Số tín chỉ
1	Anh văn chuyên ngành	2	Anh văn 3-BC	2
2	Anh văn cơ bản	3	Anh văn 1 hoặc Anh văn 2	3
3	KT Sản xuất CTPT	2	KT Sản xuất CTPT	3
4	Kỹ năng nghiệp vụ báo chí cơ bản	3	Kỹ năng nghiệp vụ báo chí cơ bản	2
5	Truyền thông xã hội	2	Truyền thông mạng xã hội	2

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-PTTHII, ngày 10/6/2020
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II*

Ngành: **Truyền thông đa phương tiện**

Mã ngành: **6320106**

Số tín chỉ: **84**

HỌC KỲ I			
Anh văn 1	3	Tiếng Việt thực hành	2
Tin học	3	Cơ sở lý luận báo chí truyền thông	2
Ngôn ngữ báo chí	2	Nhập môn truyền thông đa phương tiện	2
Ảnh báo chí	2	Kỹ thuật Sản xuất CTPT	3
Kỹ năng nghiệp vụ báo chí cơ bản	2	↙	

21

HỌC KỲ II			
Anh văn 2	3	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	5
Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	Pháp luật	2
Lịch sử báo chí	2	Kỹ thuật sản xuất CTTH	2
Kịch bản PT-TH	2	↙	
Tổ chức sản xuất báo in	2	Báo điện tử	2

22

HỌC KỲ III			
Anh văn 3-BC	2	Chính trị	5
Giáo dục thể chất	2	Pháp luật và Đạo đức BC	2
Đồ họa ứng dụng	3	Dẫn chương trình PTTH	2
↙		Kỹ xảo truyền hình	2
Tổ chức diễn đàn trên báo điện tử	2	↙	
↙		Tổ chức sự kiện	2

22

HỌC KỲ IV			
Truyền thông mạng xã hội	2	Quảng cáo và quan hệ công chúng	2
↘		Xử lý khủng hoảng về truyền thông	2
SX BCTT bằng thiết bị di động	2	Dàn trang báo điện tử	2
Thực tập tốt nghiệp tại trường	4	↙	
↘		Thực tập tốt nghiệp cơ sở	5

19